TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày: 10/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Bảo Hiền.

Ông Trần Thanh Liêm.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Thành Thật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tấn Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2024/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 11/9/1986, tại: Kiên Giang; tên gọi khác: Không; HKTT: số 224/3/6 đường N, Phường V, thành phố R, Kiên Giang; nơi cư trú: Số 224/3/6 đường N, Phường V, thành phố R, Kiên Giang; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị N; vợ Lưu Thị Kim N (đã ly hôn); con 03 người, nhỏ nhất sinh năm 2017 và lớn nhất sinh năm 2012; tiền án: Không, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/11/2023, chuyển tạm giam từ ngày 23/11/2023 (có mặt).

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn H1; Sinh năm: 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 539/1 đường N, phường V, thành phố R, Kiên Giang.

- *Người làm chứng*: Ông Đinh Hoàng L, Sinh năm: 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Tổ 8, Khu phố T, thị trấn S, huyện H, Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 17/11/2023, phương tiện tàu cá KG-91969-TS của ông Tôn Tấn T, sinh năm 1980, cư trú phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang do Đinh Văn L làm thuyền trưởng neo đậu tại toạ độ 08002’22”N-104044’31”E để cho các thuyền viên nghỉ ngơi. Khoảng 14 giờ cùng ngày, bị cáo Nguyễn Văn H cùng với Tr, H và một số ngư phủ tổ chức nhậu ở tầng 3 ca bin, nhậu đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì nghỉ. H xuống lái tàu đi vệ sinh, H đi theo mạn tàu bên phải (hướng từ lái nhìn ra mũi tàu) ra boong tàu, thấy bị hại Nguyễn Văn H1 đứng trong ca bin (phòng thuyền trưởng). Bị cáo H nhớ đến mâu thuẫn trước đó, nên bị cáo H muốn lên nói chuyện với H1, bị cáo H đi lại trước ca bin lấy cây dao cán vàng, lưỡi dao bằng kim loại dùng làm mực trên ghe để ở chổ kính ca bin, cầm trên tay phải với mục đích là gây thương tích cho H1 để hả giận, nếu H1 giải thích không rõ ràng, thực hiện ý định đó bị cáo H cầm dao đi sang mạn trái tàu, theo đường cửa bên trái ca bin vào phòng thuyền trưởng, bị cáo H đứng ngay cửa ca bin đối diện cách H1 khoảng 60cm nói chuyện qua lại với nhau, thì lúc đó bị cáo H dùng dao dâm vào vùng bụng của H1, bị cáo H rút dao ra thì H1 dùng 02 tay cầm lấy tay phải của bị cáo H giật lấy lại con dao, H1 bẻ cong và ném bỏ dao xuống biển. Sau đó, bị cáo H ra boong tàu lấy 01 cây dao chạy ra mũi ghe rượt đuổi các thuyền viên khác mà bị cáo H cho rằng thân thiết với H1 trên tàu, thì bị các thuyền viên giữ lại lấy dao ném bỏ xuống biển. Thấy H1 bị thương nên thuyền trưởng Đinh Hoàng L điều khiển tàu vào cửa biển Rạch Gốc đưa H1 đi điều trị và trình báo Đồn Biên phòng Rạch Gốc.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 273/KLTTCT-TTPY ngày 21/11/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cà Mau kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H1 tại thời điểm giám định là 48%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn tác động lên bền mặt cơ thể làm tổn thương da, cân cơ mạch máu, mạc treo, ruột non. Cụ thể như sau:

- 01 vết thương vùng bụng dưới rốn lệch phải, kích thước: 1,7cm x 0,1 cm, tỷ lệ 01%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- 01 vết phẫu thuật đường giữa trên rốn, kích thước 14cm x 0,2cm, tỷ lệ 02%.

- 01 vết dẫn lưu hố chậu phải , kích thước 1,5cm x 0,4cm, tỷ lệ 01%.

- Thủng hồi tràng (ruột non) 06 lỗ đã khâu lỗ thủng, tỷ lệ 31%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

- Thủng mạc treo có đứt mạch máu mạc treo hồi tràng đã khâu cầm máu và khâu lỗ thủng mạc treo, tỷ lệ 21%, do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

Tại phiên tòa: Đối với Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 05/4/2024 và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 05 năm đến 06 năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích".

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Nguyễn Văn H1 với số tiền 20.000.000 đồng.

Về vật chứng: 02 cây dao bằng kim loại do bị ném xuống biển nên không thu giữ được nên không đặt ra xem xét.

Đối với bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và giảm nhẹ hình phạt.

Đối với bị hại có đơn đề nghị vắng mặt nên không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 273/KLTTCT-TTPY ngày 21/11/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cà Mau. Do xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân trước đó giữa bị cáo Nguyễn Văn H và bị hại ông Nguyễn Văn H1 nên bị cáo Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi dùng cây dao cán vàng, lưỡi dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm dâm vào vùng bụng của ông Nguyễn Văn H1 gây thương tích với tỷ lệ thương tích là 48%. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của ông Nguyễn Văn H1 được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được việc gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng chỉ vì mâu thuẫn không đáng có mà bị cáo dùng cây dao cán vàng, lưỡi dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Với hành vi nêu trên, bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về mọi hậu quả do mình gây ra. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ liều lĩnh, xem thường pháp luật đã thực hiện hành vi xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo đã gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại. Mặc dù sự việc mâu thuẫn giữa bị cáo bị cáo với bị hại không lớn nhưng sau đó bị cáo nhớ lại sự việc và sử dụng hung khí là cây dao cán vàng, lưỡi dao bằng kim loại để đâm vào bụng bị hại gây thương tích nhằm mục đích giảm cơn tức giận của bản thân. Do đó hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời ngăn ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử đã xem xét đến nhân thân bị cáo, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đã khắc phục được một phần hậu quả và đồng ý bồi thường tiếp cho bị hại 20.000.000 đồng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51

của Bộ luật Hình sự. Do đó đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nên cần buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Nguyễn Văn H1 với số tiền 20.000.000 đồng.

Kể từ khi ông Nguyễn Văn H1 có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo chậm trả khoản tiền trên cho cho ông Hậu, thì bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[6] Về vật chứng: 02 cây dao cán vàng, lưỡi bằng kim loại do bị ném xuống biển nên không thu giữ được nên không đặt ra xem xét.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 468; Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, **s** khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 05 (năm) năm tù, về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù được tính từ ngày 20/11/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường tiếp cho ông Nguyễn Văn H1 số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ khi ông Nguyễn Văn H1 có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo chậm trả khoản tiền trên cho cho ông H1, thì bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 1.000.000 đồng

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Cà Mau;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;*
- *VKSND huyện Ngọc Hiển*;
- *Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;*
- *CAND huyện Ngọc Hiển;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Mỹ Phương